

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30/12/2022

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Trung Hiếu - Cán bộ Trung tâm văn hóa huyện Yên Sơn.

2. Ông Trần Văn Ngọc - Cán bộ văn phòng UBND huyện Yên Sơn..

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30/12/2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 231/2022/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn Đàm, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị H và anh Đ đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ Văn Đ kết hôn với nhau ngày 18/5/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương, sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại thôn Đ, xã K, huyện Y. Cuộc sống chung vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, không tôn trọng và tin tưởng nhau. Do đi làm ăn xa mỗi người một nơi và vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2019 đến nay. Nay chị xác định không

còn tình cảm vợ chồng với anh Đ đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Văn Đ.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống chị và anh Hồ Văn Đ có 01 con chung là cháu Hồ Duy B, sinh ngày 10/01/2017 hiện đang sinh sống cùng anh Đ, sau khi ly hôn chị nhất trí để anh Đ được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, vì chị thường xuyên đi làm ăn xa không có điều kiện để nuôi dưỡng con chung.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Trần Thị H xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

** Anh Hồ Văn Đ trình bày (Bút lục 19):*

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh và chị Trần Thị H kết hôn với nhau năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 18/5/2016. Việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương, sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại thôn Đ, xã K, huyện Y. Cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, quan điểm làm ăn kinh tế, chị H đi làm ăn và ít khi về thăm gia đình. Nay anh xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị H, nên nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị H.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống anh và chị Trần Thị H có 01 con chung là cháu Hồ Duy B, sinh ngày 10/01/2017 hiện đang sinh sống cùng anh, sau khi ly hôn anh đề nghị được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bình và không yêu cầu chị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Anh Hồ Văn Đ xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:*

- *Về tố tụng*: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H, xử cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Hồ Văn Đ. Về con chung: Giao cháu Hồ Duy B, sinh ngày 10/01/2017 cho anh Hồ Văn Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn. Về tài sản và vay nợ chung: Chị Trần Thị H và anh Hồ Văn Đ không yêu cầu giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Trần Thị H phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn chị Trần Thị H và anh Hồ Văn Đ đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm khoản 1 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị H và anh Hồ Văn Đ kết hôn với nhau từ năm 2016 có đăng ký kết hôn vào ngày 18/5/2016 tại UBND xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Như vậy hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Hồ Văn Đ là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án chị H xác định cuộc sống chung vợ chồng ban không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng không thể hòa hợp được, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2019 đến nay.

Hội đồng xét xử thấy rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2019 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án anh Đ cũng xác định vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị H. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H với anh Đ là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Trần Thị H và anh Hồ Văn Đ có 01 con chung là cháu Hồ Duy B, sinh ngày 10/01/2017 hiện đang sinh sống cùng anh Đ, sau khi ly hôn chị H nhất trí để anh Đ nuôi dưỡng cháu Bình, với lý do chị H đi làm ăn xa không có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Đ có nguyện vọng sau khi ly hôn anh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Bình. Do vậy để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của cháu Bình, cần giao cháu Hồ Duy B cho anh Hồ Văn Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp. Do anh Đ không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Trần Thị H và anh Hồ Văn Đ cùng xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 147; 207; 227; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Hồ Văn Đàm.

- *Về con chung*: Giao cháu Hồ Duy B, sinh ngày 10/01/2017 cho anh Hồ Văn Đàm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị H phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004276, ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, chị Trần Thị H đã nộp đủ án phí.

Anh Hồ Văn Đ không phải chịu án phí.

Chị Trần Thị H và anh Hồ Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Yên Sơn;
- UBND xã Kiến Thiết (Nơi ĐKKH),
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

